

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày: 27-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Dung và ông Lê Bá Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn C, sinh năm 1995; Nơi sinh và chỗ ở: Bản H, xã H, huyện M, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Th và bà Lò Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 58 /2014/HSST ngày 21/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt Lò Văn C 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. C đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án và đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: 1. Ông Trần Đăng K, sinh năm 1973; Trú tại: Phố M, thị trấn H, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Phú Th, sinh năm 1982; Trú tại: thôn Ng, xã G, huyện T, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 30 tháng 9 năm 2018, tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh trên đường tuần tra đã phát hiện thấy hai đối tượng nghi vấn có biểu hiện vi phạm pháp luật. Vì vậy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với đối tượng tự khai là Lò Văn C, sinh năm 1995 trú tại Bản H, xã H, huyện M, tỉnh S thì phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của C đang mặc có 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0358398655 và 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*), trong đó có 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) loại polime, có số seri AF07890336, trên mặt tờ tiền có viết số 67 bằng mực bút bi màu xanh và 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) loại polime có các số seri lần lượt là CR14781343, XA17136319. Nguồn gốc của số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) này C khai nhận là do vừa bán ma túy cho Trần Văn Đ mà có. Đối tượng còn lại tự khai là Trần Văn Đ, sinh năm 1982 trú tại xóm C, xã M, huyện T, tỉnh B, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Đ đang mặc có 01 điện thoại di động Nokia 106, màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 01628222308 (số đổi hiện tại là 0328222308) và 01 vỏ bao thuốc lá loại “555” màu vàng xanh, bên trong có 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, theo Đ khai đó là ma túy. Nguồn gốc của gói ma túy này, Đ khai vừa mua được của Lò Văn C với giá 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định rồi đưa C và Đ cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lò Văn C khai nhận: Bản thân C là người nghiện ma túy (loại Heroine), sống lang thang. Khoảng 9 giờ ngày 30/9/2018 C gặp và quen một thanh niên, C không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại một nghĩa địa trên địa bàn thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Qua nói chuyện C biết người thanh niên này cũng nghiện ma túy. Ngay lúc này, người thanh niên cho C ma túy để sử dụng. Khi sử dụng xong người thanh niên rủ C về nhà của mình chơi và hứa với C sẽ tìm việc làm cho C. C đồng ý và cùng người thanh niên này bắt xe buýt đến huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến ngã tư Đông Côi, thuộc thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thì cả hai cùng xuống xe

đi bộ đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, người thanh niên đưa cho C 20.000 đồng bảo C mua 02 chiếc xilanh y tế và 01 vỉ thuốc đau đầu mục đích để sử dụng ma túy. Khi C mua xong, người thanh niên tiếp tục rủ C vào nhà vệ sinh của Bệnh viện để cùng nhau sử dụng ma túy. Khi sử dụng ma túy xong người thanh niên đưa cho C 16.000 đồng và bảo C đi ra cổng mua hộ chai nước lọc. Khi C chuẩn bị đi thì người thanh niên lại đưa tiếp cho C 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen và 01 gói nilon màu trắng, trên miệng túi có viền kẻ xanh, bên trong là ma túy và nói với C “Mang ra cổng, ai gọi điện đến thì giao cho người ta gói ma túy và cầm 300.000 đồng về cho anh”. C đồng ý. C đi ra cổng Bệnh viện mua nước xong thì có cuộc gọi đến, C nghe máy và ngay lúc này có một người thanh niên đi đến đưa cho C 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). C cầm số tiền này cất vào túi quần phía trước bên phải của mình đang mặc và giao cho người thanh niên 01 gói nilon màu trắng, trên miệng túi có viền kẻ xanh, bên trong là ma túy. Khi người thanh niên cầm gói ma túy C đưa bỏ vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “555” và cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của mình đang mặc thì Công an đến kiểm tra C và Đ đồng thời thu giữ niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan CSĐT Trần Văn Đ cũng khai nhận: Do có quan hệ quen biết một người thanh niên tự giới thiệu tên là H nhưng Đ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Qua nói chuyện Đ biết H có ma túy để bán nên Đ đã xin số điện thoại của H. Sáng ngày 30/9/2018, Đ sử dụng số thuê bao 01628222308 (số đổi là 03528222308) liên lạc với H để mua ma túy. H hẹn Đ sẽ có người giao ma túy cho Đ tại cổng Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành thuộc xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Nhận được điện thoại của H, Đ thuê xe ôm đi đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Đ đã gọi điện và nhận ra người giao ma túy cho Đ. Đ liền đưa cho người thanh niên này 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong đó có 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng loại polime, có số sêri cuối cùng là số “36”, trên mặt tờ tiền có viết số 67 bằng mực bút bi màu xanh và 02 tờ mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng loại polime. Người thanh niên cầm số tiền này rồi đưa lại cho Đ 01 gói nilon màu trắng, trên miệng túi có viền kẻ xanh, bên trong là ma túy. Đ cầm gói ma túy này bỏ vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “555” và cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của mình đang mặc thì bị Công an bắt quả tang Đ và C đồng thời thu giữ niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với gói chất tinh thể màu trắng thu giữ được của Đ.

Tại bản kết luận giám định số 1014- PC09 ngày 30/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi có khối lượng 0,0738 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Lò Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Do muốn có việc làm và ma túy để sử dụng, nên khoảng hơn 9 giờ ngày 30/9/2018, Lò Văn C đã đi cùng một người thanh niên mới quen biết đến Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, C đã dùng điện thoại hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim số 0358398655 để liên lạc và bán 01 gói ma túy cho một thanh niên và được người này trả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Khi C và người thanh niên vừa thực hiện xong hành vi mua, bán ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Công an thu giữ của người thanh niên mua ma túy 01 điện thoại di động và 01 vỏ bao thuốc lá loại “555”, bên trong có 01 túi nilon nhỏ màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy vừa mua được của C; thu của C 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng và 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền bán ma túy cho người thanh niên. Ngoài ra C không bị thu giữ gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Lò Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Lò Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn C từ 26 đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung.
- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
 - . Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá 555.
 - . Tịch thu xung quỹ Nhà nước: 300.000đ, 01 điện thoại di động Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ sim số 0358398655 và 01 điện

thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ sim số 01628222308.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung bản luận tội, không có ý tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 30/09/2018, tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Lò Văn C thực hiện hành vi bán trái phép 0,0738 gam ma túy, loại Methamphetamine cho người khác. Lò Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đối với Lò Văn C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp làm gia tăng tệ nạn ma túy, gián tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu rõ được tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần xử lý kịp thời và nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Lò Văn C là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội phạm ma túy nhưng đã được xóa. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; Bị cáo sinh, trú quán tại vùng có điều kiện khó khăn và là người dân tộc Thái, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/06/2017 của Thủ tướng chính phủ thì bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Lò Văn C trở thành công dân có ích. Mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng Trần Văn Đ trong quá trình làm việc lợi dụng sự sơ hở của cán bộ điều tra đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã tiến hành truy bắt ngay nhưng không được. Kết quả xác minh tại xóm C, xã M, huyện T, tỉnh B theo địa chỉ khai nhận của đối tượng Đ thì chính quyền địa phương cung cấp tại địa phương không có đối tượng nào có lý lịch như Trần Văn Đ đã khai. Còn đối với người thanh niên đã đưa ma túy cho C tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ngày 30/9/2018. Do C không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành không có cơ sở để điều tra. Vì vậy không có căn cứ để xử lý hai đối tượng trong vụ án này. Khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh cần tịch thu tiêu hủy; 300.000đ và 02 điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt Lò Văn C 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/09/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh và mẫu vật còn lại sau giám định tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2018.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước: 300.000đ, 01 điện thoại di động Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ sim số 0358398655 và 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp thẻ sim số 01628222308.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vương Thị Hà